

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:135/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 08-7-2026

V/v ly hôn, tranh chấp

về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Luân

2. Ông Ngô Hồng Hiếu

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân khu vực 8 - Hưng Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: bà Đào Thị Trà Giang- Kiểm sát viên

Trong ngày 08 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 242/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2026 về việc: ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Đào Thị Lan H, sinh năm 1990

2. Bị đơn: anh Đỗ Công M, sinh năm 1981

Đều có địa chỉ: thôn B, xã M, tỉnh Hưng Yên

(Anh M có mặt tại phiên tòa. Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn là chị Đào Thị Lan H trình bày:

Chị kết hôn tự nguyện với anh Đỗ Công M và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Hưng Yên) vào ngày 11/3/2019. Sau khi kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau do bất đồng quan điểm sống và quan điểm về kinh tế. Đến tháng 02/2026, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và vợ chồng đã ly thân từ đó cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin ly hôn anh M.

Chị và anh M có 03 con chung là Đỗ Thùy D, sinh ngày 10/3/2013; Đỗ Công D1, sinh ngày 09/11/2015 và Đỗ Trung H1, sinh ngày 30/3/2021. Sau khi ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng con D và con H1, còn để anh M trực tiếp nuôi dưỡng con D1. Chị và anh M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

Bị đơn là anh Đỗ Công M trong bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa đã xác nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn đúng như chị H trình bày. Sau khi kết hôn, quá trình chung sống do anh có mâu thuẫn với bố mẹ vợ nên vợ chồng đã xảy ra cãi nhau nhưng không đáng kể. Đến tháng 12/2025 vợ chồng bất đồng quan điểm về kinh tế nên đã xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/2026 cho đến nay. Anh đã nhiều lần liên lạc với chị H để mong vợ chồng đoàn tụ nhưng không có kết quả. Nay chị H có đơn xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn với chị H vì anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ vì con cái. Vợ chồng có 03 con chung như chị H đã khai. Hiện tại con D và con H1 đang ở với chị H, còn con D1 đang ở với anh. Trường hợp ly hôn xảy ra, anh nhận trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung và không yêu cầu chị H phải góp cấp dưỡng nuôi 03 con chung cho anh. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; về quan hệ hôn nhân: cần xử cho chị H được ly hôn anh M; về quan hệ con chung: xử giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Đỗ Thùy D, sinh ngày 10/3/2013 và Đỗ Trung H1, sinh ngày 30/3/2021; giao cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Công D1, sinh ngày 09/11/2015. Chị H và anh M không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau do chị H không yêu cầu; về quan hệ tài sản: không đặt ra giải quyết. Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Đào Thị Lan H xin ly hôn anh Đỗ Công M có địa chỉ nơi cư trú tại xã M,

tỉnh Hưng Yên, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8- Hưng Yên.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn.

[2] Về nội dung: quan hệ hôn nhân giữa chị Đào Thị Lan H và anh Đỗ Công M xây dựng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và quan điểm về kinh tế. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/2026 cho đến nay; phù hợp với kết quả xác minh của Tòa án tại cơ sở thôn nơi anh M, chị H cư trú cũng như xác minh với hai bên gia đình của anh M và chị H về việc anh M, chị H đã xảy ra mâu thuẫn và vợ chồng đã sống ly thân nhau. Anh M mong muốn đoàn tụ nhưng chị H vẫn kiên quyết ly hôn. Xét mâu thuẫn giữa chị H và anh M đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh M là phù hợp với các Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về quan hệ con chung: xét nguyện vọng nuôi con chung của chị H và anh M đều chính đáng và cả hai bên đều có điều kiện nuôi con. Con D có nguyện vọng ở với mẹ; con D1 có nguyện vọng ở với bố, còn con H1 hiện vẫn còn nhỏ đang ở cùng mẹ. Để đảm bảo điều kiện tốt nhất trong việc nuôi dưỡng con chung, cần giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Đỗ Thùy D và Đỗ Trung H1; giao cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Công D1. Chị H và anh M không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau do chị H không yêu cầu là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về quan hệ tài sản: chị H và anh M đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: xử cho chị Đào Thị Lan H được ly hôn anh Đỗ Công M.

2. Về quan hệ con chung: xử giao cho chị Đào Thị Lan H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Đỗ Thùy D, sinh ngày 10/3/2013 và Đỗ Trung H1, sinh ngày 30/3/2021; giao cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Công D1, sinh ngày 09/11/2015, cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định. Chị H và anh M không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị H và anh M đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: chị Đào Thị Lan H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002450 ngày 13/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên thành tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: anh Đỗ Công M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Đào Thị Lan H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 8, tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 8, Hưng Yên;
- UBND xã Minh Thọ, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Phụ,
- Các đương sự,
- Chi cục THA dân sự H.Quỳnh Phụ,
- UBND xã An Ninh,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa